

NGHỊ QUYẾT
về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 68-CTr/TU, ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (rà soát, điều chỉnh, bổ sung); kết quả thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 12/12/2021 về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, dự báo bối cảnh, tình hình, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Tình hình thế giới và khu vực còn diễn biến phức tạp, khó lường tác động không thuận lợi đến kinh tế - xã hội nước ta. Trong nước, kinh tế có sự phục hồi mạnh mẽ nhưng đang đứng trước áp lực lạm phát, thị trường xuất nhập khẩu khó khăn. Chủ trương của Đảng, chính sách, điều hành của Chính phủ tiếp tục mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và thúc đẩy tăng trưởng; kiểm soát dịch bệnh; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế.

Trong tỉnh, kinh tế đã có sự phục hồi tích cực trong bối cảnh dịch bệnh được kiểm soát tốt; kết quả đầu tư hạ tầng trọng điểm, việc hoàn chỉnh ban hành, triển khai Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch vùng Đông Nam bộ sẽ ra cơ hội mới, động lực mới cho phát triển. Tuy nhiên, tỉnh ta tiếp tục phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức: quy mô kinh tế, nguồn lực đầu tư, chất lượng nguồn nhân lực, năng lực cạnh tranh còn thấp; năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành chưa theo kịp sự phát triển; tình hình ngoại biên, biên giới, an ninh, trật tự còn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp phải quan tâm phòng ngừa, giải quyết.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Phương hướng, mục tiêu

Nắm sát diễn biến tình hình, quán triệt, triển khai kịp thời, hiệu quả các chính sách, biện pháp điều hành vĩ mô của Chính phủ để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân duy trì, phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh, ổn định xã hội trên địa bàn tỉnh. Chủ động chuẩn bị, khẩn trương triển khai Quy hoạch tỉnh ngay sau khi được phê duyệt, đồng thời, tích cực phối hợp với các tỉnh, thành lân cận triển khai Quy hoạch Vùng, nhất là các kết nối nền tảng, tạo điều kiện khai thác hiệu quả tiềm năng, thúc đẩy tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế của tỉnh. Đẩy mạnh củng cố tổ chức,

bộ máy, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của cả hệ thống chính trị hướng đến phục vụ tốt cho sự phát triển.

Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng cao hơn bình quân chung cả nước; tiếp tục triển khai các đề án, dự án trong các lĩnh vực đột phá phát triển, đẩy nhanh tiến độ đầu tư công, nhất là các công trình trọng điểm, động lực; rà soát, cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn phù hợp với định hướng Quy hoạch tỉnh và Vùng; thực hiện hiệu quả 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, nhất là chương trình xây dựng nông thôn mới; tích cực thu hút, hỗ trợ đầu tư xã hội, nâng cao tỷ lệ giải ngân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh gắn với chuyển đổi số, trọng tâm là xây dựng chính quyền số, thúc đẩy kinh tế số; tăng tính công khai, minh bạch, tăng cường phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp và cả hệ thống công quyền. Khẩn trương triển khai các Đề án phát triển nguồn nhân lực khu vực công, toàn xã hội, đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ, tăng năng suất lao động. Quản lý chặt chẽ, khai thác tốt hơn tài nguyên, nhất là đất đai; chủ động phòng ngừa ô nhiễm, bảo vệ môi trường. Củng cố, nâng cao năng lực hệ thống y tế công; chất lượng giáo dục, hiệu quả dạy nghề. Thực hiện tốt chính sách người có công, an sinh xã hội. Nâng cao hiệu quả các phong trào văn hóa, hoạt động thể thao. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế. Tiếp tục triển khai vào chiều sâu các Nghị quyết về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện có hiệu quả các Đề án, Chỉ thị của Tỉnh ủy về công tác tư tưởng, chính trị, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, quản lý, phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên; tăng cường tập hợp quần chúng, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Chỉ tiêu cụ thể

* Về kinh tế - xã hội:

- (1) Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP theo giá so sánh 2010) tăng 8% trở lên.
- (2) GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 4.100 USD.
- (3) Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân trên 01 ha đất trồng trọt đạt 108 triệu đồng/ha.
- (4) Cơ cấu ngành kinh tế trong GRDP (giá hiện hành - chưa tính thuế sản phẩm): nông - lâm - thủy sản 18 - 19%; công nghiệp - xây dựng 46 - 47%; dịch vụ 29 - 30%.
- (5) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 11.000 tỷ đồng.
- (6) Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn bằng 37% GRDP.
- (7) Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15%.

(8) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ tăng 12%.

(9) Kim ngạch xuất khẩu tăng 8%.

(10) Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,15 - 0,2%; số lao động có việc làm tăng thêm là 16.000 lao động; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo và dạy nghề đạt 73%.

(11) Tỷ lệ thất nghiệp: Khu vực thành thị 1,4%; khu vực nông thôn 1,8%.

(12) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi còn dưới 19,2%.

(13) Đạt 8,3 bác sĩ/vạn dân; 28 giường bệnh/vạn dân.

(14) Duy trì tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%; trong đó, số hộ sử dụng nước sạch tăng 2% so với năm 2022.

(15) Duy trì tỷ lệ che phủ của rừng (đã loại trừ cây cao su) đạt 16,3%.

(16) Duy trì tỷ lệ chất thải rắn nguy hại của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng cấp sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%.

(17) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 91,5% (tương đương 65 xã), có 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

* Về xây dựng Đảng:

(1) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 90%.

(2) Tỷ lệ đảng bộ xã biên giới hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 90%.

(3) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 90%.

(4) Phần đầu đạt tỷ lệ kết nạp đảng viên mới từ 3% trở lên/tổng số đảng viên của Đảng bộ tỉnh (ước 1.179 đảng viên; trong đó, các xã biên giới ước 117 đảng viên).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác lãnh đạo, điều hành; tiếp tục đổi mới tư duy, phương pháp lãnh đạo khoa học, sâu sát cơ sở; đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu, với quyết tâm chính trị cao, gương mẫu hành động, vận động, huy động sự ủng hộ, thống nhất hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị năm 2023; trong đó, tập trung các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Về phát triển kinh tế - xã hội

Ban hành và triển khai thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị (khoá XIII) về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn

đến năm 2045. Thống nhất quan điểm “lấy quy hoạch làm động lực, là cơ sở, nền tảng để quản lý phát triển, nhanh bền vững” trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Rà soát, xây dựng, ban hành các quy hoạch, kế hoạch, đề án chuyên ngành để kịp thời triển khai Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (ngay sau khi được phê duyệt), trong đó tập trung vào các lĩnh vực hạ tầng – nhất là giao thông, đất đai, xây dựng - đô thị. Khẩn trương xây dựng, trình phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chung Khu Kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, Xa Mát, đồng thời, tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế đặc thù để phát triển khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo hướng công nghiệp – đô thị – thương mại – dịch vụ gắn với đảm bảo quốc phòng – an ninh. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành Đề án phát triển tổng thể đa mục tiêu hồ thủy lợi Dầu Tiếng giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế hồ Dầu Tiếng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung triển khai các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ đến năm 2025, tỷ lệ đô thị hoá đạt từ 50% trở lên theo Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh đề ra. Phê duyệt, triển khai Đề án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Tây Ninh, gắn với ban hành Nghị quyết về phát triển thành phố Tây Ninh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050; đề xuất quy hoạch Quảng trường trung tâm tỉnh xứng tầm với sự phát triển trong dài hạn; xây dựng phương án, chỉnh trang sân vận động tỉnh (tại phường III, thành phố Tây Ninh), hình thành không gian mở, tăng hiệu quả phục vụ cộng đồng, góp phần tạo cảnh quan thành phố Tây Ninh, thúc đẩy hoạt động văn hóa, thể thao, thương mại – dịch vụ, hình thành khu sinh hoạt về đêm phường III.

Sớm rà soát và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2020-2025, đánh giá, dự báo khả năng thực hiện gắn với việc huy động, bố trí nguồn lực nhằm tiếp tục cơ cấu lại đầu tư công theo hướng tăng hiệu quả đầu tư, tập trung cho các dự án trọng điểm, có tác động lan tỏa, tạo động lực mới, thu hút đầu tư xã hội (các tuyến giao thông kết nối với Vùng (đường liên tuyến, cao tốc Hồ Chí Minh – Mộc Bài, cao tốc Gò Dầu – Xa Mát (giai đoạn 1)), các khu tái định cư phục vụ cho các dự án trọng điểm...). Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả các hợp tác đã ký với tỉnh Bình Phước và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; chủ động, tích cực phối hợp với các tỉnh, thành sơ kết và xây dựng các chương trình hợp tác phát triển, cơ chế điều phối liên kết vùng, lựa chọn một số dự án trọng điểm để triển khai, sớm hiện thực hóa Quy hoạch Vùng. Chỉ đạo triển khai từ sớm các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo giải ngân hết vốn được giao, nhất là các dự án trọng điểm, các Chương trình mục tiêu, thực hiện giám sát đầu tư chặt chẽ, thường xuyên.

Sớm hoàn chỉnh, ban hành danh mục dự án thu hút đầu tư, đồng thời chuẩn bị tốt các biện pháp xúc tiến, hỗ trợ đầu tư, nhất là các dự án thuộc các lĩnh vực đột phá phát triển của tỉnh. Tập trung xử lý tốt trình tự, thủ tục pháp lý để khẩn trương đẩy

nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư/hoặc đang kêu gọi đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư nhằm tăng tổng đầu tư toàn xã hội, tạo năng lực sản xuất kinh doanh mới (Khu công nghiệp Hiệp Thạnh; Giai đoạn 2, 3 Khu công nghiệp Phước Đông – Bời Lời; Cảng logistic Hưng Thuận; các dự án điện năng lượng mặt trời Dầu Tiếng 5.1, 5.2; các dự án trong quy hoạch phát triển khu du lịch quốc gia núi Bà Đen và vùng phụ cận; dự án khu đô thị Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh (49 ha); các dự án phát triển chuỗi sản xuất nông nghiệp công nghệ cao....); tăng cường kiểm tra, xử lý các dự án chậm tiến độ.

Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành, lĩnh vực theo hướng bền vững, phấn đấu tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRGP đạt 37%; trong đó:

- Thúc đẩy các chủ đầu tư các khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng, thu hút đầu tư, tăng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, đồng thời định hướng, có biện pháp ưu tiên thu hút các dự án có quy mô lớn, các ngành nghề giá trị gia tăng cao, tăng hiệu suất sử dụng đất, giảm thâm dụng lao động,... phù hợp xu hướng hình thành các “cụm ngành”, phát triển xanh, tuần hoàn, bền vững. Mời gọi đối tác chiến lược nghiên cứu đầu tư vào Khu kinh tế Mộc Bài theo quy hoạch mới điều chỉnh; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để trình Chính phủ phân bổ bổ sung chỉ tiêu đất công nghiệp vào năm 2024. Tiếp tục mời gọi thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến nông sản, gắn với vùng nguyên liệu và nâng cao giá trị gia tăng tại địa phương.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư - thương mại - du lịch, xây dựng và bảo vệ thương hiệu, nâng cao giá trị sản phẩm địa phương, mở rộng thị trường tiêu thụ; hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, người sản xuất kinh doanh trong tỉnh tham gia phát triển thương mại điện tử. Đẩy mạnh công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại; có kế hoạch bình ổn giá cả các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất, đời sống, nhất là dịp lễ, Tết, tăng lương cơ sở. Triển khai hiệu quả chương trình liên kết du lịch khu vực Đông Nam Bộ và các địa phương trong cả nước, định hướng thu hút du khách quốc tế; chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ du lịch mới; có kế hoạch xây dựng hình ảnh, thương hiệu du lịch Tây Ninh đặc sắc, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp, cộng đồng làm du lịch địa phương, hình thành hệ sinh thái du lịch văn minh, lịch sự, chuyên nghiệp.

- Ban hành và triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về nông nghiệp, nông dân và nông thôn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục cơ cấu lại ngành, đổi mới tư duy kinh tế nông nghiệp; hoàn thành và triển khai Đề án vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại quy mô lớn, ứng dụng khoa học - kỹ thuật, gắn phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tăng cường thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp theo chuỗi giá trị; đẩy mạnh chương trình phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng thương hiệu nông sản và đặc sản của tỉnh, phát triển thị trường. Nâng hiệu quả

triển khai chính sách, chương trình khuyến nông. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao mức sống người dân; củng cố, xây dựng theo tiêu chí nâng cao đối với các xã nông thôn mới đã công nhận. Có kế hoạch thực hiện chuyển đổi lao động, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, tỷ trọng lao động ngành nông nghiệp còn 25%.

- Đánh giá hiện trạng, tỷ trọng kinh tế số trong GRDP, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện, đảm bảo định hướng, mục tiêu phát triển kinh tế số của Tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, có giải pháp kiểm soát hạn chế tình trạng đầu cơ đất. Nâng cao chất lượng ban hành và thực hiện kế hoạch sử dụng đất; có phương án khai thác hiệu quả quỹ đất dọc hành lang các tuyến giao thông quan trọng. Khẩn trương xây dựng, khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Phương án sắp xếp đất Công ty Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh và Công ty TNHH MTV Cao su 1/5 Tây Ninh; phê duyệt phương án sắp xếp đất Công ty TNHH MTV 30/4 Tây Ninh. Chỉ đạo rà soát, có kế hoạch khai thác hiệu quả các khu đất nông nghiệp quy mô lớn hết hạn, sắp hết hạn. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản; tăng cường quản lý, xử lý chất thải từ sản xuất công nghiệp và dân sinh, không để xảy ra sự cố môi trường nghiêm trọng; triển khai các chính sách, biện pháp tái sử dụng, giảm phát thải; quan tâm ngăn ngừa, xử lý ô nhiễm môi trường xuyên biên giới.

Gắn kết hài hoà giữa phát triển kinh tế với văn hóa - xã hội, tạo việc làm, đảm bảo an sinh xã hội. Triển khai hiệu quả Nghị quyết nâng cao chất lượng, hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở; định hướng phong trào, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao quần chúng, phục vụ đời sống tinh thần của người dân. Củng cố hệ thống và nâng cao năng lực, thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện chính sách xã hội; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động, nắm chắc tình hình, đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động trong các khu vực sản xuất, kinh doanh gặp khó khăn do tác động từ thị trường xuất khẩu; có biện pháp hiệu quả nâng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phấn đấu đạt tỷ lệ 92,25% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

Tiếp tục quan tâm đầu tư để củng cố, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; ban hành và triển khai Đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập; nghiên cứu quy hoạch, đầu tư xây dựng mới Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực y tế.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, nhất là các lớp cuối cấp; đẩy mạnh công tác xã hội hoá, thu hút đầu tư các dự án giáo dục chất lượng cao, giáo dục đại học tại tỉnh; có giải pháp khắc phục cơ bản tình trạng thiếu giáo viên. Tập trung triển khai có hiệu quả các đề án và chính sách về phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính, gắn với cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương; triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ quan điểm, chủ trương của tỉnh về quy trình, thủ tục, ưu đãi đầu, các biện pháp tháo gỡ các “điểm nghẽn” về quy hoạch, đất đai, đầu tư, xây dựng. Thực hiện có hiệu quả Đề án cải thiện, nâng cao các chỉ số PCI, ICT, PAPI, PAR Index giai đoạn 2020-2025, đưa Tây Ninh vào nhóm được đánh giá khá - tốt. Đánh giá và có biện pháp thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng năng suất lao động xã hội phù hợp với thực tế địa phương và không thấp hơn 6,5% (bình quân chung cả nước).

Tập trung triển khai Nghị quyết số 02-NQ/TU về chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, các cơ quan trong hệ thống chính trị, nhất là cơ quan hành chính phải có kế hoạch thực hiện, đi đầu trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hướng đến phục vụ người dân và doanh nghiệp, nhất là các dịch vụ hành chính công; Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số tỉnh ban hành và triển khai quyết liệt kế hoạch nâng chỉ số DTI của tỉnh.

2. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại kết hợp với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo an ninh kinh tế trong tình hình mới. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh thật sự trong sạch vững mạnh. Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Tập trung nguồn lực xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; phối hợp chặt chẽ với Quân khu 7 triển khai các dự án, công trình quốc phòng trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng. Các lực lượng, địa phương tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin, nắm chắc tình hình ngoại biên, biên giới và trong nội địa, kịp thời chỉ đạo xử lý, không để bị động, bất ngờ, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên tuyến biên giới và trong nội tỉnh.

Phát động mạnh mẽ phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tăng cường công tác quản lý cư trú; vận động người dân tích cực tham gia tố giác tội phạm, tham gia cùng các lực lượng trong phòng, chống tội phạm. Ban hành và triển khai thực hiện Chỉ thị về lãnh đạo thực hiện các mục tiêu “4 giảm”. Triển khai thí điểm xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh trật tự, văn minh đô thị; thường xuyên mở đợt cao điểm đấu tranh, kéo giảm tội phạm; tập trung chuyên hoá địa bàn phức tạp, kéo giảm tội phạm ma túy¹; bảo vệ an toàn cao điểm lễ, tết, sự kiện chính

¹ Triển khai thực hiện các Đề án “Chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2026”; Đề án “Tăng cường thực hiện các giải pháp kiềm chế, kéo giảm người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”.

trị; bảo đảm an ninh trong công nhân, tôn giáo, dân tộc, an ninh mạng, an ninh tư tưởng. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Triển khai tốt chủ trương của Đảng, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ² về nâng cao hiệu quả đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, ngoại giao Nhân dân. Tăng cường và chủ động triển khai các hoạt động giao lưu với chính quyền, các lực lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác đối ngoại với các tỉnh giáp biên Campuchia; xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị và phát triển.

3. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Tổ chức hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2022 và triển khai Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; sơ kết giữa nhiệm kỳ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh các quy trình, quy định, quy chế làm việc của cấp uỷ, tổ chức đảng phù hợp với tình hình thực tế và quy định của Trung ương. Ban hành và triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khoá XIII) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức, trọng tâm là Kế hoạch số 56-KH/TU, ngày 20/01/2022 về việc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Chuyên đề năm 2023 "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đổi mới sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên để Tây Ninh phát triển nhanh và bền vững".

Thực hiện tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng theo Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 29/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Lãnh đạo triển khai Đề án xây dựng Trường Chính trị Tây Ninh đạt chuẩn, giai đoạn 2022-2030 đảm bảo chất lượng, tiến độ theo nội dung đã được phê duyệt.

Thường xuyên rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; thực hiện nghiêm Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/2/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Lãnh đạo ban hành các Kế hoạch và cơ chế, chính

² Kế hoạch số 83-KH/TU, ngày 21/6/2022 thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới; Kế hoạch số 100-KH/TU ngày 22/9/2022 thực hiện Đề án số 01-ĐA/TW của Ban Bí thư...

sách thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

Tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 105-KH/TU, ngày 24/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khoá XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới. Phấn đấu thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên.

Triển khai quyết liệt, đồng bộ, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 19/9/2021 của Tỉnh ủy về kéo giảm tình trạng đảng viên bị xoá tên và xin ra khỏi Đảng, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Kế hoạch số 90-KH/TU, ngày 18/7/2022 về việc hỗ trợ đảng viên có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 – 2025, phát huy vai trò của các chi bộ trong hỗ trợ đảng viên phát triển kinh tế, đẩy mạnh giải ngân nguồn vốn; Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 09/9/2021 của Tỉnh ủy về hạn chế tình trạng tổ chức đảng, đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện 02 Đề án để đánh giá tính hiệu quả, kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. Kiên quyết sàng lọc, cho ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách³.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo các quy định, hướng dẫn của Đảng, nhất là Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị (Khoá XII) và Kế hoạch số 52-KH/UBKTTW, ngày 30/6/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Kế hoạch số 96-KH/TU, ngày 23/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Thực hiện tốt tinh thần Công văn số 541-CV/TU, ngày 14/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; quan tâm công tác củng cố, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ kiểm tra các cấp.

Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành các nội dung theo Chương trình kiểm tra, giám sát đề ra, bảo đảm “giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”. Chủ động nắm tình hình, tăng cường giám sát thường xuyên tổ chức đảng, đảng viên, kịp thời phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm.

Tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 05/11/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2021 - 2025 và các ý kiến kết luận, chỉ đạo của đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 110-KH/TU, ngày 15/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về

³ Theo Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi đảng.

thông tin, tuyên truyền và nâng cao nhận thức trong công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực.

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 84-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”. Tổ chức quán triệt, triển khai và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Hội đồng nhân dân các cấp phối hợp chặt chẽ các cơ quan liên quan tổ chức tốt các kỳ họp, nâng cao chất lượng giám sát về việc theo dõi, giải quyết kiến nghị sau giám sát; quan tâm giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng nhân dân ở các cấp, ngành.

Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục cải tiến, đổi mới trong quản lý, điều hành, nâng cao năng lực kiến tạo, hỗ trợ phát triển; tập trung triển khai hiệu quả các đột phá phát triển của tỉnh. Tiếp tục xây dựng, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng cán bộ chủ chốt các sở, ban, ngành chuyên môn làm tham mưu và cấp cơ sở; kịp thời thay thế những cán bộ năng lực còn hạn chế, có tâm lý sợ sai, sợ trách nhiệm, thiếu quyết tâm chính trị, thiếu quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, nâng cao chất lượng công tác phối hợp, trao đổi thông tin, xử lý công việc chuyên môn giữa các sở, ban, ngành tỉnh và giữa các sở, ban, ngành tỉnh với các địa phương; không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, thiếu quyết liệt, thiếu sâu sát, thờ ơ, không xử lý dứt điểm, kéo dài thời gian thực hiện.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 25-CT/TU, ngày 25/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác dân vận trong tình hình mới, tạo sự gắn kết giữa cấp uỷ, chính quyền với nhân dân, động viên nhân dân tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 20/7/2021 nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; Chương trình hành động số 100-CTr/TU, ngày 29/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ nhằm phát huy vai trò già làng, người có uy tín trong dân tộc, chức sắc tôn giáo vận động nhân dân thi đua học tập, lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; kịp thời nắm bắt, chỉ đạo giải quyết thoả đáng tâm tư, nguyện vọng của người dân.

Lãnh đạo tổ chức Đại hội Công đoàn và Hội Nông dân các cấp trong tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028, bảo đảm tiến độ, chất lượng. Sơ kết 03 năm thực hiện, đề ra giải pháp thiết thực triển khai thực hiện tốt Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 27/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tập hợp, đoàn kết công nhân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025.

Tiếp tục chỉ đạo xử lý những tồn tại của Công ty TNHH MTV 30/4 Tây Ninh,

tập trung lĩnh vực công nợ, đất đai; lãnh đạo cơ cấu lại ngành nghề kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; sắp xếp kiện toàn nhân sự công ty với mục tiêu nâng cao năng lực quản lý, điều hành của bộ máy lãnh đạo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng tổ chức quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết này tại địa phương, đơn vị; tập trung đề ra biện pháp tháo gỡ khó khăn, khắc phục hạn chế, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, người đứng đầu sở, ngành, địa phương tiếp tục nêu cao vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, gắn với Chương trình hành động của Tỉnh uỷ và nhiệm vụ chính trị của ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách; cụ thể hóa nội dung, nhiệm vụ vào kế hoạch của cá nhân thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

4. Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ; đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Các cơ quan: Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ban Nội chính, Ủy ban Kiểm tra, Ban Kinh tế, Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các Vụ: Địa phương II (VPTW Đảng), 3 (BTCTW, BNCTW), Địa bàn VII (UBKTTW), Vụ Địa phương (BKTTW),
- CQ Thường trực BTGTW, BDVTW tại TP.HCM,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, BTV Tỉnh đoàn,
- Báo Tây Ninh, Đài PT-TH; Trường Chính trị tỉnh,
- Huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, ĐU trực thuộc TU,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh uỷ,
- Phòng Tổng hợp – VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.HTB_100

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Thành Tâm